

Bản án số: 24 /2021/HS-ST

Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Lịch

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ma Thanh Khỏe

Bà Lãnh Thị Muôn

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Văn D - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 25/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 15/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: TRIỆU VĂN V; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 11/9/1993 tại T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Dao;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Triệu Văn Thao; sinh năm 1956 và bà: Lý Thị L; sinh năm 1952

Có vợ là Lý Thị H; sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2016

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng từ ngày 10 tháng 9 năm 2021. *Có mặt tại phiên tòa*

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Lý Thị L: sinh năm 1952

Trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

2. Anh Triệu Văn X; sinh năm 1984

Trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

***- Người làm chứng:***

1. Chu Văn Đ; sinh năm 1987

2. Chu Văn D; sinh năm 1990

Cùng trú tại: Xóm K, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt.*

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 09/09/2021, tổ công tác công an xã V đang làm nhiệm vụ trinh sát nắm tình hình các đối tượng liên quan đến mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy tại xóm S, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện một người đàn ông điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu TAURUS có biển kiểm soát: 11Z2 – 6390 có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã ra hiệu lệnh cho người này dừng xe để kiểm tra hành chính, bất ngờ người đàn ông thả từ tay trái của mình một gói nhỏ rơi xuống đất. Qua kiểm tra người đàn ông tên là: Triệu Văn V sinh ngày 11/09/1993 trú tại: C, T, huyện B, Cao Bằng, kiểm tra gói nhỏ mà Triệu Văn V thả từ trên tay trái rơi xuống đất phát hiện: 01 gói nilong màu trắng, mở ra bên trong có 06 gói giấy bạc nhỏ, mở 06 gói giấy bạc nhỏ phát hiện bên trong các gói giấy bạc có chất bột màu trắng (nghi là heroin). Kiểm tra túi áo ngực đằng trước bên trái của Triệu Văn V phát hiện có 01 điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu MASSTEL, điện thoại đã qua sử dụng cũ hỏng màn hình không kiểm tra được số seri. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan, Công an xã V đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, tang vật và người vi phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình để tiếp tục thụ lý, giải quyết.

Ngày 10/09/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tiến hành mở niêm phong vật chứng để cân khối lượng vật chứng nói trên và lấy mẫu gửi mẫu giám định, kết quả cân đã xác định số chất bột màu trắng trong 06 gói nhỏ (nghi là Heroine) thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn V có khối lượng là 0,1640 gam (không phải một sáu bốn không gam).

Tại kết luận giám định số: 335/GĐMT ngày 24/09/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Triệu Văn V khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 09/09/2021, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390 từ xóm K, V, Nguyên Bình, Cao Bằng đi ra thành phố Cao Bằng để đi mua ma túy về sử dụng, khi đi đến đoạn đường ngã ba đầu xóm K, V, Nguyên Bình, Cao Bằng thì gặp Chu Văn Đ sinh năm 1987, trú tại xóm K, V, Nguyên Bình. Đ hỏi V “em có đi lấy hàng không? Đi thì lấy hộ anh 300.000 đồng”, V đồng ý mua ma túy giúp Đ và nhận tiền từ Đ. Lúc Đ đưa tiền cho V có Chu Văn Đ sinh năm 1990 trú tại xóm K, V, Nguyên Bình nhìn thấy. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo V khai nhận bị cáo từ nhà đi một mình mua ma túy và có ý định mua nhiều hơn mọi khi để sử dụng lâu (khoảng được hai tuần) thực tế ngày 09/9/2021 bị cáo V không gặp Chu Văn Đ và Chu Văn Đ như BC đã khai tại Cơ quan điều tra bị cáo khai vì quá hoang mang khi bị Công an bắt

nên bị cao mới khai như vậy. Sau khi điều khiển xe mô tô ra thành phố M, đến khoảng 20 giờ V đến thành phố Cao Bằng, có gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Phong (không rõ địa chỉ) hỏi mua ma túy và được người đàn ông này đồng ý bán ma túy cho. Hai người hẹn nhau trao đổi mua bán ma túy ở gần cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. V mua sáu gói nhỏ ma túy giá 600.000 đồng với người đàn ông tên Phong. Mua được ma túy V điều khiển xe mô tô trở về xóm K, V, Nguyên Bình, khi về đến xóm S, V, Nguyên Bình thì bị Công an xã V, Nguyên Bình bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy V vừa mua được.

Ngoài lần mua ma túy với người đàn ông trên vào ngày 09/09/2021, trước đó khoảng một tuần (V không nhớ rõ ngày) V còn được mua ma túy với người đàn ông này thêm ba lần, mỗi lần một đến hai gói nhỏ với giá 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khối lượng không rõ vì không cân, địa điểm trao đổi mua bán gần cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có người đàn ông này và V biết. Mục đích V mua số ma túy này là để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình tiến hành lấy lời khai Chu Văn Đ sinh năm 1987 trú tại xóm K, xã V, Nguyên Bình. Qua đấu tranh, Chu Văn Đ không thừa nhận được gửi tiền nhờ Triệu Văn V mua ma túy giúp; Tiến hành lấy lời khai Chu Văn D, sinh năm 1990 trú tại xóm K, V, Nguyên Bình. D khai trong khoảng thời gian từ 19 giờ 21 giờ ngày 09/09/2021, D ở nhà và không được gặp Triệu Văn V nên không được chứng kiến việc Đ đưa tiền nhờ V mua ma túy. Ngày 06/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành đối chất giữa Triệu Văn V với Chu Văn Đ. Tại biên bản xác minh cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh lấy lời khai của ông Chu Văn N là cha đẻ của Chu Văn Đ và bà Bàn Thị M là mẹ đẻ của Chu Văn D, ông N bà M khai khoảng thời gian từ 19 giờ 21 giờ ngày 09/09/2021 Chu Văn Đ và Chu Văn D có mặt ở nhà chuẩn bị tư trang đề hôm sau đi chấp hành án nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Chu Văn Đ.

Quá trình điều tra, Triệu Văn V thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của Triệu Văn V phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ: Một phong bì mặt trước ghi “vật chứng phong bì niêm phong gói giấy bạc thu giữ của Triệu Văn V; sinh năm 1993 trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng”; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390; Một điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu MASSTEL màu đen, màn hình hồng là tang vật của vụ án đã được bàn giao cất giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSNB ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Triệu Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Triệu Văn V từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mặt trước ghi “vật chứng phong bì niêm phong gói giấy bạc thu giữ của Triệu Văn V; sinh năm 1993 trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng”; tịch thu tiêu hủy 01(một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu MASSTEL màu đen màn hình đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng là vật trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu phát mại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390 mang tên đăng ký Triệu văn X năm 2020 anh X đã giao cho Triệu Văn V đem sử dụng và quản lý, làm phương tiện đi lại để mua ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên Tòa cả bà L và anh X đều không yêu cầu lấy lại chiếc xe này.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về phần án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Văn V Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật không có ý kiến tranh luận và nhất trí đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn V không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai của bị cáo Tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, người làm

chứng, biên bản bắt người vi phạm cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Triệu Văn V đã có hành vi mua ma túy cầm trên tay đem về nhà mục đích để sử dụng cho bản thân, theo kết luận số: 335/GĐMT ngày 24/ 9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng với khối lượng là 0,1640 gam (không phải một sáu bốn không gam) Heroïne. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng quy định của Pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, sức khỏe của bản thân người nghiện, kinh tế của gia đình có người nghiện và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn ở địa phương. Hành vi này là nguy hiểm, nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên cần thiết phải có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với người đàn ông tên Phong, Triệu Văn V khai đã mua ma túy với người đàn ông này nhiều lần, quá trình điều tra không xác minh được họ, tên, địa chỉ cụ thể nên không có điều kiện xác minh là rõ để xử lý trong cùng vụ án này.

Nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân không có bản lĩnh nên bị nghiện chất ma túy, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Tuy nhiên, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù là có căn cứ và phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về 01 phong bì mặt trước ghi “vật chứng phong bì niêm phong gói giấy bạc thu giữ của Triệu Văn V; sinh năm 1993 trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng” và 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu MASSTEL màu đen màn

hình bị hỏng không còn giá trị sử dụng. Là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Lý Thị L và anh Triệu Văn X và bị cáo đều khai nhận năm 2010 vợ chồng bà Lý Thị L đưa tiền cho con là anh Triệu Văn X mua và đứng tên đăng ký quản lý, mục đích để làm phương tiện đi lại và sử dụng chung của gia đình, đến năm 2020 gia đình mua thêm được 01 xe khác Triệu Văn V tách ra ở riêng anh X đã giao lại chiếc xe này cho V sử dụng nhưng không làm thủ sang tên hoặc làm hợp đồng tặng cho Triệu X V do vậy chiếc xe vẫn thuộc quyền quản lý và sở hữu chung của gia đình. Tuy nhiên tại phiên Tòa bà Lý Thị L và anh X đều xác nhận đã giao cho V quản lý sử dụng, việc bị cáo V sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại, mua ma túy bà L và anh X đều không biết. Tại phiên tòa bà L và anh X cho rằng chiếc xe đã cũ nát, không yêu cầu được lấy lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390 bị thu giữ. Xét thấy yêu cầu của bà L và anh X là tự nguyện. Xét thấy chiếc xe là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam là ngày 10 tháng 9 năm 2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư mặt trước ghi “Vật chứng phong bì niêm phong gói giấy bạc thu giữ của Triệu Văn V; sinh năm 1993 trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng”.

+ 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu MASSTEL màu đen, màn hình bị hỏng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu phát mại: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS, màu đen, biển kiểm soát: 11Z2 – 6390, đăng ký mang tên Triệu Văn X; sinh năm 1984; Trú tại: xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Số vật chứng và tài sản trên được cất giữ, bảo quản tại kho Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Triệu Văn V phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ
- UBND xã T;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thu Lịch**